

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 144/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020. Về việc “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con ”. Giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Dương Văn M, sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Dương Văn M.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị L và anh Dương Văn M thuận tình ly hôn.
 - *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị L và anh Dương Văn M có 02 con

chung là Dương Huyền T, sinh ngày 16/4/2014 và Dương Khánh D, sinh ngày 15/5/2017. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Khánh D. Anh Dương Văn M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Huyền T. Chị L và anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L và anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Chị Nguyễn Thị L và anh Dương Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0002111 ngày 04/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, trả lại cho chị Nguyễn Thị L 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã Trung Chính, huyện Nông Cống;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Sơn